TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/DSPT
Ngày 05 - 11 - 2018
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Cao Thị Túy Giang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Ông Trương Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Giàu, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Phan Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 76/2018/TLPT-DS ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc: "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 24/2018/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu có kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐ-PT ngày 08 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị C, sinh năm 1937.

Người đại diện theo ủy quyền của bà C: Anh Phan Văn C1, sinh năm, 1969. Cùng địa chỉ: ấp A, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (theo văn bản ủy quyền ngày 17/12/2018).

Bị đơn: Anh Đoàn Văn K, sinh năm 1995, địa chỉ: ấp A1, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của anh K: Chị Lý Thị C2, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. (Văn bản ủy quyền ngày 14/6/2018).

Người kháng cáo: Bị đơn anh Đoàn Văn K.

Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Bùi Thị C và anh Phan Văn C1 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 02/12/2016, bà C bị anh K điều khiển xe máy đụng trúng gây thương tích phải đi điều trị tại cơ sở y tế. Sau khi bị đụng thì chuyển ra bệnh viện đa khoa huyện P cấp cứu; bệnh viện đa khoa huyện P chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu. Sau khi sơ cứu thì bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu chuyển cấp cứu lên bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ. Bà C điều trị tại bệnh viện Cần Thơ đến ngày 21/12/2016 thì vết thương tạm ổn được xuất viện về nhà.

Sau đó, do bệnh tình chưa giảm nên gia đình đưa bà C lên Quân Y viện 121 khám và điều trị ngoại trú 01 lần vào ngày 23/01/2017. Khi bị xe đụng, bà C có bị chấn thương ở mắt trái nhưng trong quá trình điều trị tại bệnh viện Cần Thơ thì các bác sĩ nói để điều trị vết thương trước còn phần mắt thì điều trị sau tại bệnh viện chuyên khoa. Sau khi về nhà thì mắt bà C không nhìn thấy nên gia đình đưa đi khám ngoại trú tại bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14 - 15/02/2017. Do vết thương ở chân gãy chưa khỏi, bị đau trở lại nên gia đình đưa bà C nhập viện điều trị tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 08/3/2017 đến ngày 13/3/2017.

Tại đơn khởi kiện ngày 05/12/2017, bà C yêu cầu anh Đoàn Văn K bồi thường thiệt hại do anh K điều khiển xe mô tô đụng trúng bà C vào ngày 02/12/2016, gồm các khoản:

- Tiền chi phí điều trị với số tiền là 19.317.360đ.
- Tiền xe đi tái khám là 20.300.000đ.
- Tiền ăn bồi dưỡng sức khỏe của người bệnh trong thời gian điều trị từ ngày 02/12/2016 đến ngày 19/10/2017 với mức 40.000đ/ngày x 317 ngày là 12.680.000đ.
- Tiền công lao động người bệnh từ ngày 02/12/2016 đến ngày 19/10/2017, với số tiền: 150.000đ/ngày x 317 ngày = 47.550.000đ.
- Tiền công lao động người nuôi bệnh từ ngày 02/12/2016 đến ngày 19/10/2017, với số tiền: 150.000đ/ngày x 317 ngày = 47.550.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần người bệnh tại đơn yêu cầu thì yêu cầu với số tiền 50.000.000đ.

Tổng cộng: 197.397.360đ.

Bà C không yêu cầu chi phí điều trị theo toa vé và tiền xe từ ngày 02/12/2016 đến ngày 21/12/2016, không yêu cầu chi phí tái khám theo toa vé và tiền xe 02 ngày 26/12/2016 và ngày 09/01/2017 do gia đình anh K đã chi trả các khoản này.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh C1 là người đại diện theo ủy quyền của bà C xác định bà C rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 103.296.000đ, bà C chỉ yêu cầu anh K bồi thường cụ thể như sau:

- Đối với chi phí khám bệnh: Chi phí khám tại bệnh viện Bạc Liêu ngày 12/01/2017 là 643.580đ, tiền xe tính theo giá vé xe khách chuyến đi và về: 02 vé x

50.000đ x 02 người = 200.000đ. Tổng cộng: 843.580đ. Chi phí khám tại bệnh viện Quân y 121 ngày 23/01/2017 là 1.063.755đ, tiền xe đi và về 02 vé x 100.000đ x 02 người = 400.000đ. Tổng cộng: 1.463.755đ. Chi phí khám tại bệnh viện đa khoa Cần Thơ ngày 06/02/2017 là 207.325đ, tiền xe đi và về 02 vé x 100.000đ x 02 người = 400.000đ. Tổng cộng 607.325đ. Chi phí khám tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh là 16.677.240đ, đi khám 07 lần vào các ngày 13-14/02/2017; ngày 08-13/3/2017; ngày 24/3/2017; ngày 17/4/2017; ngày 15/5/2017; ngày 12/6/2017; ngày 18-19/10/2017 là 14 vé x 150.000đ x 02 người = 4.200.000đ. Tổng cộng: 20.877.240đ. Chi phí khám tại Bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh là 164.460đ. Theo chỉ định của bác sỹ thì bà C phải vệ sinh vết thương tại cơ sở y tế địa phương là Trạm y tế xã V với số tiền là 940.000đ.

- Đối với khoản tiền mất thu nhập: Tiền mất thu nhập của bà C từ ngày 02/12/2016 đến ngày 13/4/2017 là 133 ngày, cộng với đi tái khám 05 lần vào các ngày 17/4/2017, 15/5/2017, 12/6/2017, 18-19/10/2017, là 138 ngày x 150.000đ/ngày = 20.700.000đ.

- Khoản tiền ăn để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bà C: 40.000đ/ngày x 133 ngày = 5.320.000đ.

- Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 29.885.000đ.

Tổng cộng: **94.101.360 đồng.**

Bị đơn anh Đoàn Văn K trình bày:

Anh K thừa nhận có việc gây tai nạn cho bà C vào ngày 02/12/2016. Anh K đồng ý việc bà C không yêu cầu các khoản chi phí điều trị theo toa vé và tiền xe từ ngày 02/12/2016 đến ngày 21/12/2016, không yêu cầu chi phí điều trị theo toa vé và tiền xe tái khám 02 ngày 26/12/2016 và ngày 09/01/2017.

Anh K đồng ý bồi thường một phần thiệt hại cho bà C gồm các khoản: tiền thuốc 19.317.360đ; tiền xe đi tái khám 5.000.000đ; tiền ăn bồi dưỡng cho người bệnh thì đồng ý bồi thường với mức 20.000đ/ngày, trong 04 tháng (120 ngày) là 2.400.000đ. Tổng cộng 26.717.360đ. Tiền công lao động người bệnh, tiền công lao động người nuôi bệnh, tiền tổn thất tinh thần người bệnh do không có khả năng nên không đồng ý bồi thường.

Chị C2 là người đại diện theo ủy quyền của anh K trình bày: việc bà C đi khám và điều trị sau ngày 09/01/2017 là do vết thương mà anh K đã gây ra cho bà C, đối với việc điều trị mắt là do bà C có tiền sử bệnh tiểu đường nên bị ảnh hưởng. Do bà C đi khám và điều trị không có sự chỉ định của cơ sở y tế và bà C đề ra các khoản chi phí không hợp lý nên anh K không đồng ý bồi thường. Quá trình tố tụng, anh K đồng ý bồi thường 26.717.360đ, tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm anh K chỉ đồng ý bồi thường 10.320.000đ gồm tiền ăn để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bà C là 40.000đ/ngày x 133 ngày = 5.320.000đ, tiền công lao động của người nuôi

bệnh 5.000.000đ. Các khoản khác theo yêu cầu của bà C thì không đồng ý bồi thường.

Từ những nội dung trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số 24/2018/DS-ST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị C, buộc anh Đoàn Văn K có nghĩa vụ bồi thường cho bà C số tiền 94.101.360đ.

Đình chỉ xét xử do bà C rút yêu cầu anh K bồi thường với số tiền 103.296.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất, áp dụng Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/7/2018, anh Đoàn Văn K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số: 24/2018/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại toàn bộ vụ án theo hướng yêu cầu giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh K là chị C2 xác định nay bị đơn kháng cáo yêu cầu khấu trừ số tiền gia đình anh K đã chi trả điều trị cho bà C từ ngày 02/12/2016 đến ngày 09/01/2017 71.366.364 đồng; không đồng ý bồi thường chi phí mất thu nhập của bà C tính 138 ngày với số tiền 150.000đ/ngày vì quá cao; đối với mất thu nhập của người nuôi bệnh thì chỉ đồng ý bồi thường trong những ngày bà C nằm viện là 21 ngày; không đồng ý bồi thường những chi phí điều trị của bà C sau ngày 09/01/2017. Toàn bộ thiệt hại bà mà anh K phải bồi thường cho bà C thì anh K chỉ đồng ý bồi thường 50% và yêu cầu khấu trừ với số tiền anh K đã chi trả là 71.366.364 đồng. Ngoài ra, không kháng cáo nội dung nào khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh C1 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Bùi Thị C trình bày: Đối với những khoản chi phí mà gia đình anh K đã bỏ ra chi trả cho bà C từ ngày 02/12/2016 đến ngày 09/01/2017 có toa vé là 44.000.000 đồng, những khoản tiền không có toa vé mà gia đình K kê khai tại bút lục 51 thì chỉ đồng ý những khoản kê vào những ngày có kê tiền xe vì thực tế là bên anh K chi trả toàn bộ chi phí, còn những khoản mua sắm khác thì anh không biết ai chi trả nhưng không phải nhà anh K. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải chịu toàn bộ thiệt hại.

Ngày 23/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu kháng nghị một phần bản án sơ thẩm số số: 24/2018/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu về khoản thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại và xác định lỗi dẫn đến tai nạn giao thông, theo hướng chỉ tính thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong khoảng thời gian bà C nằm viện điều trị, đi tái khám. Đồng thời xác định bà C có lỗi dẫn

đến tai nạn giao thông do đó bà C phải chịu một phần thiệt hại sau khi xảy ra tai nạn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Giữ nguyên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận toàn bộ kháng nghị, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm 24/2018/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét kháng cáo của bị đơn chỉ đồng ý bồi thường cho bà C 50% thiệt hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu về việc tai nạn xảy ra là do lỗi hỗn hợp thuộc về cả hai bên, mỗi bên phải chịu một phần trách nhiệm tương đương với mức độ lỗi của mình gây ra.

[3] Theo quyết định không khởi tố vụ án số 59/QĐ-CQĐT ngày 02/11/2017 (bl 01) và Báo cáo đề xuất ngày 01/11/2017 (bl 132) của Công an huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông (bl 33-34); có cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 02/12/2016, anh Đoàn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 94AH-002.66 di chuyển theo hướng Cầu số 2 đi P, khi đến ấp A, xã V, huyện P thì va chạm với bà Bùi Thị C; Nguyên nhân dẫn đến va chạm giao thông là do bà C đi bộ qua đường thiếu quan sát và anh K có sử dụng rượu, bia vượt mức cho phép khi điều khiển phương tiện giao thông. Do đó, lỗi hỗn hợp thuộc về cả hai bên nên mỗi bên phải chịu ½ thiệt hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo và kháng nghị này.

[4]Xét kháng cáo của Đoàn Văn K về việc kháng cáo yêu cầu khấu trừ số tiền gia đình anh K đã chi trả điều trị cho bà C từ ngày 02/12/2016 đến ngày 09/01/2017 là 71.366.364 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị C2 và anh C1 cùng thống nhất xác định gia đình anh K đã chi trả điều trị cho bà C từ ngày 02/12/2016 đến ngày 09/01/2017 với những khoản chi có toa vé là 44.000.000 đồng. Đối với những khoản tiền anh K chi trả không có toa vé thì anh C chỉ thừa nhận những khoản tiền là: khoản chi ngày 02/12/2016: 4.384.000 đồng, khoản chi ngày 21/12/2016 là 2.730.000 đồng, khoản chi ngày 26/12/2016 là 4.614.000 đồng, khoản chi ngày 09/01/2017 là 4.260.000 đồng, tổng là 15.988.000 đồng. Đây là những khoản chi thực tế của bị đơn, được nguyên đơn thừa nhận, là tình tiết không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, khấu trừ theo yêu cầu kháng cáo của bị đơn với tổng số tiền là 59.988.000 đồng. Đối với số tiền còn lại bị đơn

cho rằng đã chi trả nhưng không có chứng cứ chứng minh, nguyên đơn không thừa nhận nên không có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với kháng cáo của bị đơn về việc không đồng ý bồi thường những chi phí điều trị của bà C sau ngày 09/01/2017.Thấy rằng, sau ngày 09/01/2017 thì vết thương cẳng chân của bà C không lành và sức khỏe chưa phục hồi nên thực tế bà C có khám chữa bệnh tại Bệnh viện Quân y, Bệnh viện Mắt, Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tại thành phố Hồ Chí Minh để điều trị và có hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Tại giấy ra viện của Bệnh viện chấn thương chỉnh hình ghi nhận "Điều trị khớp giả 1/3 giữa cẳng chân phải, cao huyết áp"; Bệnh viện quân y 121 chuẩn đoán điều trị "gãy xương cẳng chân, xuất huyết pha lê thể, bong võng mạc, viêm phổi, chấn thương phần mềm"; đối với điều trị mắt với chi phí 164.460 đồng thì Bệnh viện mắt ghi nhận tình trạng lúc vào viện là "bầm mi mắt hai bên", tại kết quả Scan ngày 12/01/2017 tại bệnh viện Bạc Liêu xác định "Tổn thương vỡ cũ ổ mắt". Vì vậy, có căn cứ xác định bà C đã điều trị các bệnh do tai nạn giao thông gây ra, nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải bồi thường đối với chi phí điều trị của bà C sau ngày 09/01/2017 với số tiền 24.896.360 đồng là có căn cứ, không chấp nhận kháng cáo này của bị đơn.

[6] Đối với kháng cáo không đồng ý bồi thường chi phí mất thu nhập của bà C tính 138 ngày với số tiền 150.000đ/ngày: thấy rằng Tại giấy chứng nhận thương tích số 18 ngày 25/01/2017 của Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ xác định tình trạng lúc vào viện của bà C gồm: bầm mi mắt hai bên; sưng nề cẳng chân (P), vết thương cẳng chân (P) khoảng 8x 10cm, *gãy phức tạp 02 xương cẳng chân,* đau ngực; tràn khí – dịch màng phổi (P). Phương pháp điều trị: dẫn lưu màng phổi phải; cắt lọc, đặt khung cố định ngoài và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/TgT ngày 19/9/2017 thể hiện bà C bị gãy phức tạp hai xương cẳng chân phải, mất đoạn xương, tạo khớp giả 1/3 giữa cẳng chân phải, ngắn chi 1cm…Sau đợt tái khám ngày 09/01/2017, do vết thương chưa lành nên bà C tiếp tục đi khám và điều trị tại các cơ sở y tế để bình phục thương tích. Anh C cũng xác định đến ngày 13/3/2017 thì bà C mới tự chống tó đi lại được nên có căn cứ xác định tiền mất thu nhập của bà C là 138 ngày x thu nhập bình quân của bà C từ nuôi heo là 67.000 đồng/ngày = 9.246.000 đồng chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn.

[7] Đối với khoản tiền bồi thường mất thu nhập cho người chăm sóc bà C trong thời gian nằm điều trị: Xét thấy, bà C chỉ bị tỷ lệ thương tật 43% và bà C chỉ phải nằm viện điều trị 40 ngày. Nên căn cứ tiểu mục 1.4 mục 1 phần II Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 thì anh K chỉ phải bồi thường trên số ngày bà C nằm viện điều trị nhưng cấp sơ thẩm lại buộc anh K phải bồi thường 133 ngày là chưa phù hợp. Như vậy, số tiền anh K phải bồi thường là 40 ngày x 100.000 đồng = 4.000.000 đồng. Nên chấp nhận một phần kháng cáo của anh K, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát về việc chỉ buộc bị đơn bồi thường thu nhập thực tế của người bị nuôi bệnh trong những ngày bà C nằm viện, tái khám.

[8] Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của bị đơn chị Lý Thị C2 vẫn đồng ý bồi thường số tiền ăn để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bà C là 40.000đ/ngày x 133 ngày = 5.320.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 29.885.000 đồng. Vì vậy, tổng số tiền thiệt hại của bà C được xác định là: 44.000.000 đồng + 15.988.000 đồng + 24.896.360 đồng + 9.246.000 đồng + 4.000.000 đồng + 5.320.000 đồng + 29.885.000 đồng = 133.335.360 đồng.

[9] Do có căn cứ buộc bị đơn bồi thường 50% tổng thiệt hại và chấp nhận yêu cầu khấu trừ số tiền đã chi trả trước của bị đơn được chấp nhận là 59.988.000 đồng nên tổng số tiền anh K có nghĩa vụ bồi thường thêm cho bà C là: 133.335.360 đồng : 2 = 66.667.680 đồng – 59.988.000 đồng = 6.679.680 đồng.

[10] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của anh K; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

[11] Án phí dân sự sơ thẩm anh Đoàn Văn K phải chịu 333.984 đồng.

[12] Án phí dân sự phúc thẩm anh Đoàn Văn K không phải chịu.

[13] Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các các Điều 26, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 357, Điều 584, 585, 586, 590, 601 Bộ luật Dân sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn anh Đoàn Văn K, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu; sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 24/2018/DS-ST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị C:

Buộc anh Đoàn Văn K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Bùi Thị C với số tiền còn lại là 6.679.680 đồng (Sáu triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn sáu trăm tám mươi đồng).

Đình chỉ xét xử do bà C rút yêu cầu anh K bồi thường với số tiền 103.296.000đ (một trăm lẻ ba triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Đoàn Văn K phải chịu 333.984 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Đoàn Văn K không phải chịu. Anh K đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013585 ngày 25/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ 300.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao (1b);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (1b);
- TAND huyện P (1b);
- VKSND huyện P (1b);
- Chi cục THADS huyện P (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu HS, TDS.

Đã ký

Cao Thị Túy Giang